TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 10/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 12 - 9 -2023
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ
Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Thanh
+ Ông Thào Seo Tỏa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXX- ST, ngày 14 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Giàng Thị S - sinh năm:1991.
Trú tại: Thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2.Bị đơn: Anh Thào Seo H - sinh năm 1992
Trú tại: Thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ly hôn nhận ngày 29 tháng 5 năm 2023 và biên bản lấy lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Giàng Thị S trình bày: Chị và anh Thào Seo H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012. Đến ngày 01 tháng 4 năm 2016 thì anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống anh chị luôn bất đồng quan điểm nên thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống không hạnh phúc. Anh H không chịu khó làm ăn, không thương chị, có nhiều mối quan hệ bên ngoài và còn dẫn về nhà chung sống, nên chị không thể tiếp tục cuộc hôn nhân giữa chị và anh H nữa. Hiện tại chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 01năm 2023, không còn quan tâm đến nhau. Xét

thấy, tình cảm giữa chị và anh H không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thào Seo H.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 08 tháng 7 năm 2023 bị đơn anh Thào Seo H trình bày: Anh và chị Giàng Thị S chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012. Đến ngày 01 tháng 4 năm 2016 thì anh chị mới đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình chung sống anh chị không có mâu thuẫn gì . Anh chưa bao giờ đánh , chửi chị S. Tháng 10 năm 2022 chị S nói là đi nhà ông ngoại lấy tế bán, được mấy ngày sau anh đi đón nhưng chị S không về và bảo ở thêm một tuần nữa mới về, nhưng sau đó anh đi đón thì chị S cũng không chịu về. Bố đẻ anh ra đón thì chị S về nhà ở được hai ngày rồi lại bỏ đi làm thuê. Từ đó đến nay chị S không về nhà. Anh đã nhiều lần gọi điện cho chị S, nhưng không liên lạc được. Nay chị S yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng anh ly hôn, anh không nhất trí ly hôn. Vì anh thấy mâu thuẫn giữa anh chị chưa đến mức trầm trọng dẫn đến phải ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị S và anh H đều thừa nhận trong thời gian sống chung có 02 con chung cháu lớn là cháu Thào Thị V, sinh ngày 05/3/2016. cháu nhỏ là Thào Seo D, sinh ngày 26/5/2018. Hiện các cháu đang ở cùng anh H, các cháu đều khoẻ mạnh và phát triển bình thường

Khi ly hôn chị S đề nghị Tòa án giải quyết cho anh H được nuôi cả hai cháu V và cháu D, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Thào Seo H mong muốn vợ chồng về đoàn tụ gia đình. Nếu chị S kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả hai cháu, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị S và anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôn nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xử:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình: Chị Giàng Thị S được ly hôn anh Thào Seo H.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81,Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Giao cho anh Thào Seo H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thào Thị V, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2016 và cháu Thào Seo D, sinh ngày 26 tháng 5 năm 2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về án phí và quyền kháng cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa chị S vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và đề nghị giải quyết về nuôi con chung. Anh H vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm xin được đoàn tụ gia đình. Nếu chị S kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả hai con, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh trụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Giàng Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thào Seo H, giải quyết về nuôi con chung khi ly hôn. Anh H có hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

Tại phiên tòa hôm nay chị Giàng Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Còn anh Thào Seo H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không có mặt. Nên căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị S và anh Thào Seo H về chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2012, được hai bên gia đình đồng ý, nhưng không tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Đến ngày 01 tháng 4 năm 2016 anh chị đã đi đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện B. Trong quá trình sống chung anh chị sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng ý kiến trong việc phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái. Trong cuộc sống anh chị chưa có sự cảm thông, chia sẻ cho nhau những khó khăn. Anh H chưa thực sự quan tâm đến vợ, con. Giữa hai anh chị đã xảy ra xính mích cãi, chửi lẫn nhau. Từ những nguyên nhân đó dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, khi anh chị xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Chị S và anh H đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị S làm đơn xin ly hôn anh H. Anh H xét thấy mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, tình cảm vẫn còn, nên anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con cái, anh không nhất trí ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị S và anh H rất khó dung hòa tình cảm vợ chồng, gia đình đã khuyên giải và Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện tại anh chị đã sống ly thân từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Như vậy, đã đủ thấy rằng mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho chị S được ly hôn với anh H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1

Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân của chị Giàng Thị S và anh Thào Seo H được chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về nuôi con khi ly hôn: Cả hai anh chị đều thừa nhận có 02 con chung. Cháu lớn là Thào Thị V, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2016 và cháu nhỏ là Thào Seo D, sinh ngày 26 tháng 5 năm 2018. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng với anh H, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản hỏi ý kiến của cháu Thào Thị V thì cháu có nguyện vọng muốn được sống cùng với anh H, còn cháu D còn nhỏ. Nhưng từ khi chị S bỏ đi về nhà ngoại sống thì các cháu đều do anh H chăm sóc và nuôi dưỡng. Chị S và và anh H đều làm nghề tự do, có mức thu nhập ổn định, cả hai anh chị đều có điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành và đảm bảo cho sự phát triển của cháu V và cháu D. Tại Biên bản hòa giải về quan hệ nuôi con khi ly hôn ngày 13 tháng 7 năm 2023 chị S và anh H đã thỏa thuận để anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thào Thị V, sinh ngày 05 tháng 3 năm 2016 và cháu Thào Seo D, sinh ngày 26 tháng 5 năm 2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tại phiên tòa hôm nay, chị S vắng mặt, nhưng đã có ý kiến đề nghị giải quyết vắng mặt, còn anh H vẫn giữ nguyên ý kiến như trong biên bản hòa giải. Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận đề nghị của chị S và tôn trọng sự thỏa thuận giữa chị S và anh H theo biên bản hòa giải về nuôi con khi ly hôn. Xét thấy, việc thoả thuận của chị S và anh H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của cháu Viện và đúng với qui định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên cần giao cháu V và cháu D cho anh H chăm sóc và nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Giàng Thị S và anh Thào Seo H không đề nghị Toà án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Giàng Thị S phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Giàng Thị S và anh Thào Seo H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Giàng Thị S.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Giàng Thị S được ly hôn anh Thào Seo H. Mối quan hệ hôn nhân giữa chị Giàng Thị S và anh Thào Seo H được chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2.Về nuôi con khi ly hôn: Giao cho anh Thào Seo H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Thào Thị V, sinh ngày 05/3/2016 và cháu Thào Seo D, sinh ngày 26/5/2018, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Giàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Giàng Thị S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng),* theo biên lai số 0001754, ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà. Chị S đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, Chị S, anh H vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- UBND xã Bản Liền;
- Lưu HS;THS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thọ